TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2025/QĐCNTTLH	*Quảng Yên, ngày 08 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bùi Thị H và anh Trần Văn P.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 12 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Bùi Thị H, sinh năm: 1976. Nơi thường trú: thôn C, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Anh Trần Văn P, sinh năm: 1972. Nơi thường trú: thôn C, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 12 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 12 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: chị Bùi Thị H và anh Trần Văn P thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Bùi Thị H và anh Trần Văn P đều xác nhận vợ chồng có 02 (hai) con chung là Trần Anh V, sinh ngày 11/8/1998 và Trần Anh V1, sinh ngày 17/12/2007. Con chung Trần Anh V đã thành niên và không có nhược điểm về mặt thể chất và tinh thần nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Khi ly hôn, chị Bùi Thị H và anh Trần Văn P thỏa thuận: chị Bùi Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục con chung Trần Anh V1 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Trần Văn P tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung mức 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*)/ 1 tháng kể từ tháng 01 năm 2025 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- *Các bên tham gia hòa giải;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND thị xã Quảng Yên;*
- *THADS thị xã Quảng Yên;*
- *UBND xã Tiền An, tx Quảng Yên*
- *Lưu TA.*

THẨM PHÁN

Đặng Thị Minh Ngà